TỜ ĐIỀU TRỊ

Trang: 1/11

- Bệnh nhân: NGUYỄN CÔNG CHÍ Lâm Đồng Tỉnh:

- Phòng:	B2	Giường: 17	Năm sinh:	1971 (51 tuổi)	Nam
Ngày giờ		Diễn biến bệnh		Y lệnh	
Ngày giờ 14/06/2022 01:10 KHOA CẤP CỨU	lên do tắc stent máu cơ tim (I50 stent (I21.2); Bệ vành đã đặt sten hẹp 70% RCA I (I10); Đái tháo cơ dạ dày - thực que *SINH HIỆU Tần số tim: 67 l/t thở:18 l/p, Nhiệt *DIỄN BIÊN - LDNV: Mệt - Bệnh sử: 2 ngày khó thở, nặng ng bệnh viện II Lâm cấp> được xử tr TMC; Lovenox (Clopidogrel 75m Đhyd - Tiền căn: Bệnh	nhồi máu cơ tim ST không chênh (121.0); Suy tim EF=44% sau nhồi .0); Nhồi máu cơ tim cũ đã đặt nh thân chung và 2 nhánh mạch .t KM-LAD I-II (05/06/22), còn I (125.5); Bệnh lý tăng huyết áp lường 2 (E11.0); Bệnh trào ngược ản (K21.0) b, Huyết áp: 100/60 mmHg, Nhịp độ: 37 °C, SpO2: 97 %, Điểm đau: v nay, bệnh nhân hay cảm thấy mệt, ực, không ho, không sốt> nhập Đồng chẩn đoán hội chứng vành í thuốc gồm Lovenox 0,4 3/4A .4,4 01A TDD, Atorvastatin 20mg; g 04v; Aspirin 81mg> chuyển thân chung và 2 nhánh mạch vành	Thuốc Toa thuốc "K1C9-220614-014": - NaCl (Natri Clorid 0.9% 500ml BBraun), 0 1 Chai x 1 truyền tĩnh mạch (30 giọt/phút) - Pantoprazol inj (Pantoloc IV 40mg), 01 Lọ tyết áp - Pantoprazol inj (Pantoloc IV 40mg), 01 Lọ thọ x 1 tiêm tĩnh mạch - Metoclopramid HCl (Elitan 10mg/2ml), 01 1 Ông x 1 tiêm bắp *DỊCH VỤ KỸ THUẬT [X- QUANG] - Chụp X-quang Ngực thẳng số hóa 1 phim [SIÊU ÂM] - Siêu âm ổ bụng [XN HUYẾT HỌC] - Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi (bằng r g vành 3/4A 20mg; uyển - Định lượng D-Dimer [XN SINH HÓA] - Định lượng Glucose - Định lượng Ure - Đo hoạt độ ALT (GPT)		
	đã đặt stent KM-	LAD I-II (05/06/22), còn hẹp 70% yết áp; đái tháo đường 2; GERD n qua: Toa kèm ếp xúc tốt lông phù	- Đời hoạt độ AST (GIT) - Đo hoạt độ AST (GOT) - Ion đồ (Na+, K+, Cl-, Ca) - Phản ứng CRP - Định lượng Bilirubin toàn - Định lượng Bilirubin trực - Xét nghiệm Khí máu (T 3 [XN MIỄN DỊCH] - Định lượng Troponin T ha - Định lượng proBNP (NT- [THĂM DÒ CHỨC NĂNC - Điện tim thường tại giườn	n phần c tiếp 37 C FiO2 21%) s -proBNP) G]	
	(P) điều trị - Xác định chẩn c - Giảm triệu chứn - Nhập viện điều	ng	*Y LỆNH Giải thích gia đình tình trạ Monitor sinh hiệu *CHĂM SÓC Chăm sóc cấp I	ạng bệnh	
				BS. NGUYĚN XUÂN VIN Ngày ký: 08:15, 14/06/2022	



N22-0182705

TỜ ĐIỀU TRỊ

Trang: 2/11

- Bệnh nhân: NGUYỄN CÔNG CHÍ Tỉnh: Lâm Đồng

- Filolig.	DZ Glublig. 17	Nam Simi. 1971 (31 tuoi) Nam
Ngày giờ	Diễn biến bệnh	Y lệnh
14/06/2022 01:48 KHOA CÁP CÚU	Chấn đoán: TD nhồi máu cơ tim ST không chênt lên do tắc stent (I21.0); Suy tim EF=44% sau nhỗ máu cơ tim (I50.0); Nhỗi máu cơ tim cũ đã đặt stent (I21.2); Bệnh thân chung và 2 nhánh mạch vành đã đặt stent KM-LAD I-II (05/06/22), còn hẹp 70% RCA II (I25.5); Bệnh lý tăng huyết áp (I10); Đái tháo đường 2 (E11.0); Bệnh trào ngượ dạ dày - thực quản (K21.0) *SINH HIỆU Tần số tim: 58 l/p, Huyết áp: 85/60 mmHg, Nhịp thố l/p, Nhiệt độ: °C, SpO2: 94 %, Điểm đau: *DIỄN BIẾN Bệnh tinh Sinh hiệu ổn - Khí máu động mạch + pH 7.43 + pCO2 30.1 + pO2 103 + HCO3 19.8 Lactate 0.83 AG 22 P/F 494.3	i [XN MIĒN DỊCH] - Định lượng Troponin T hs (sau lần đầu 1h) *MỜI KHÁM CHUYÊN KHOA Tim Mạch (Khẩn Cấp cứu). Lý do: TD nhồi máu cơ tim ST không chênh lên do tắc stent.



TỜ ĐIỀU TRỊ

Trang: 3/11

- Bệnh nhân: **NGUYỄN CÔNG CHÍ** Tỉnh: Lâm Đồng

- Phong:	B2 Gluong: 17	Nam sinn: 19/1 (31 tuoi) Nam
Ngày giờ	Diễn biến bệnh	Y lệnh
14/06/2022 02:27 KHOA CÁP CÚU	Chấn đoán: TD nhồi máu cơ tim ST không chênh lên do tắc stent (I21.0); Suy tim EF=44% sau nhồi máu cơ tim (I50.0); Nhồi máu cơ tim cũ đã đặt stent (I21.2); Bệnh thân chung và 2 nhánh mạch vành đã đặt stent KM-LAD I-II (05/06/22), còn hẹp 70% RCA II (I25.5); Bệnh lý tăng huyết áp (I10); Đái tháo đường 2 (E11.0); Bệnh trào ngược dạ dày - thực quản (K21.0)	*CHĂM SÓC Chăm sóc cấp I
	*DIỄN BIẾN Đã được hội chẩn Tim Mạch (Bác sĩ: Phan Thanh Toàn) Chẩn đoán liên quan tim mạch: Suy tim EF=44% sau nhồi máu cơ tim (I50.0); Nhồi máu cơ tim cũ đã đặt stent (I21.2); Bệnh thân chung và 2 nhánh mạch vành đã đặt stent LM-LAD I-II (05/06/22), còn hẹp 70% RCA II (I25.5); Bệnh lý tăng huyết áp (I10); Đái tháo đường 2 (E11.0); Bệnh trào ngược dạ dày - thực quản (K21.0) Hướng xử trí đề nghị : Điều trị Thuốc và kế hoạch điều trị: CLS: Troponin Ths, CK- MB, NT-PROBNP Đề nghị: Aspirin (Aspirin 81mg Agimex) 1 Viên x 1 lần, Sáng, Uống Ticagrelor (Brilinta 90mg) 1 Viên x 2 lần, Mỗi 12 giờ, Uống	Signature Valid
	Rosuvastatin (Crestor 20mg) 1 Viên x 1 lần, Chiều, Uống Liên hệ khoa tim mạch can thiệp theo dõi và điều trị tiếp	ThS BS. Phan Thanh Toàn Ngày ký: 02:36, 14/06/2022





TỜ ĐIỀU TRỊ

Trang: 4/11

- Bệnh nhân: NGUYỄN CÔNG CHÍ Tỉnh: Lâm Đồng

- Phòng:	B2 Giường: 17	Năm sinh: 1971 (51 tuôi) Nam
Ngày giờ	Diễn biến bệnh	Y lệnh
14/06/2022 03:08 KHOA CẤP CỨU	Chấn đoán: Suy tim EF=44% sau nhồi máu cơ tim (I50.0); Nhồi máu cơ tim cũ đã đặt stent (I21.2); Bệnh thân chung và 2 nhánh mạch vành đã đặt stent KM-LAD I-II (05/06/22), còn hẹp 70% RCA II (I25.5); Tăng huyết áp (I10); Đái tháo đường 2 (E11.0); Bệnh trào ngược dạ dày - thực quản (K21.0) *DIỄN BIẾN Tỉnh Sinh hiệu ổn ******** KẾT QUẢ CẬN LÂM SÀNG ******** XẾT NGHIỆM Troponin T hs: 1475* (ng/L) NT Pro-BNP (N-terminal pro B-type natriuretic peptid): 756* (ng/L)	*THUÔC Toa thuốc "K1C9-220614-028": - Aspirin (Aspirin 81mg Agimex), 01 Viên 1 Viên x 1 uống - Ticagrelor (Brilinta 90mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống - Rosuvastatin (Crestor 20mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống *CHĂM SÓC Chăm sóc cấp I
		BSCKII. Nguyễn Từ Tuấn Anh Ngày ký: 03:10, 14/06/2022
14/06/2022 03:21 KHOA CẤP CỨU	Chấn đoán: Suy tim EF=44% sau nhồi máu cơ tim (I50.0); Nhồi máu cơ tim cũ đã đặt stent (I21.2); Bệnh thân chung và 2 nhánh mạch vành đã đặt stent KM-LAD I-II (05/06/22), còn hẹp 70% RCA II (I25.5); Tăng huyết áp (I10); Đái tháo đường 2 (E11.0); Bệnh trào ngược dạ dày - thực quản (K21.0) *DIỄN BIỆN Bệnh tỉnh Sinh hiệu ổn ******** KẾT QUẢ CẬN LÂM SÀNG ******** XÉT NGHIỆM Định lượng D-Dimer (bằng máy phân tích tự động): 1047* (ng/mL) Troponin T hs: 1475* (ng/L) NT Pro-BNP (N-terminal pro B-type natriuretic peptid): 756* (ng/L) . Glucose: 162* (mg/dL) Ure: 49.13 (mg/dL) Creatinine: 1.40* (mg/dL) . eGFR (CKD-EPI): 54* Siêu âm:	*DỊCH VỤ KỸ THUẬT [XN SINH HÓA] - Đo hoạt độ CK-MB (Isozym MB of Creatine kinase) *Y LỆNH Giải thích gia đình tình trạng bệnh Nhập TMCT *CHĂM SỐC Chăm sốc cấp I
	Siêu âm: Siêu âm ổ bụngGan nhiễm mỡ Nang nhỏ thận trái	BS. NGUYĚN XUÂN VINH Ngày ký: 06:54, 14/06/2022



TỜ ĐIỀU TRỊ

Trang: 5/11

- Bệnh nhân: NGUYỄN CÔNG CHÍ Tỉnh: Lâm Đồng

- Pnong:	B2 Gluong: 17	Nam sinn: 19/1 (31 tuoi) Nam
Ngày giờ	Diễn biến bệnh	Y lệnh
14/06/2022 06:54 KHOA CẤP CỨU	Chấn đoán: Suy tim EF=44% sau nhồi máu cơ tim (I50.0); Nhồi máu cơ tim cũ đã đặt stent (I21.2); Bệnh thân chung và 2 nhánh mạch vành đã đặt stent KM-LAD I-II (05/06/22), còn hẹp 70% RCA II (I25.5); Tăng huyết áp (I10); Đái tháo đường 2 (E11.0); Bệnh trào ngược đạ dày - thực quản (K21.0) *SINH HIỆU Tần số tim: 60 l/p, Huyết áp: 100/60 mmHg, Nhịp thỏ: l/p, Nhiệt độ: °C, SpO2: 98 %, Điểm đau: *DIỄN BIẾN Bệnh tỉnh Sinh hiệu ổn ******* KẾT QUẢ CẬN LÂM SÀNG ******* XÉT NGHIỆM Định lượng D-Dimer (bằng máy phân tích tự động): 1047* (ng/mL) Troponin T hs: 1475* (ng/L) NT Pro-BNP (N-terminal pro B-type natriuretic peptid): 756* (ng/L) CK-MB: 19 (U/L)	*THUÔC Toa thuốc "K1C9-220614-054": - Spironolacton (Verospiron 25mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Sáng sau ăn - Dapagliflozin (Forxiga 10mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Chiều sau ăn - Valsartan (Osarstad 80mg), 01 Viên 1/2 Viên x 1 uống, Sáng, Chiều sau ăn - Metoprolol (Betaloc Zok 25mg), 01 Viên 1/2 Viên x 1 uống, Sáng sau ăn - Metformin HCl (Metformin 500mg TV), 02 Viên 1 Viên x 2 uống, Sáng, Chiều sau ăn *Y LỆNH Giải thích gia đình tình trạng bệnh Thực hiện y lệnh thuốc lúc 7h30 Ngưng dịch truyền Nhập TMCT *CHĂM SỐC Chăm sốc cấp I BS. NGUYĚN XUÂN VINH Ngày ký: 08:17, 14/06/2022



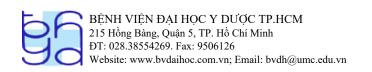
N22 0192705

TÒ ĐIỀU TRỊ

Trang: 6/11

- Bệnh nhân: NGUYỄN CÔNG CHÍ Tỉnh: Lâm Đồng

- Phong:	B2 Girong: 1/	Nam sinh: 19/1 (51 tuoi) Nam
Ngày giờ	Diễn biến bệnh	Y lệnh
14/06/2022 08:08 KHOA CÁP CỨU	Chân doán: Suy tim EF=44% sau nhỗi máu cơ tim (150.0); Nhỗi máu cơ tim cũ đã đặt stent (121.2); Bệnh thân chung và 2 nhánh mạch vành đã đặt stent KM-LAD I-II (05/06/22), còn hẹp 70% RCA II (125.5); Tăng huyết áp (110); Đái tháo đường 2 (E11.0); Bệnh trào ngược dạ dày - thực quản (K21.0) *DIỄN BIỂN Bệnh nhân tinh, tiếp xúc được Cổ mềm, không dấu thần kinh định vị Tim đều Phổi trong Bung mềm ******** KẾT QUẢ CẬN LÂM SÀNG ******* XẾT NGHIỆM WBC: 6.52 (10^9 /L) - NEU %: 58.0 (% N) RBC: 4.57 (10^12/L) . HGB: 142 (g/L) . HCT: 0.423 (L/L) Định lượng D-Dimer (bằng máy phân tích tự động): 1047* (ng/mL) Troponin T hs: 1475* (ng/L) NT Pro-BNP (N-terminal pro B-type natriuretic peptid): 756* (ng/L) Creatinine: 1.40* (mg/dL) . eGFR (CKD-EPI): 54* GOT/ASAT: 22 (U/L) GPT/ALAT: 28 (U/L) Natri: 130* (mmol/L) Kali: 3.59 (mmol/L) Phản ứng CRP: 38.2* Troponin T hs: 1444* (ng/L) X Quang: Kết Luận :X quang ngực bình thường.	*DỊCH VỤ KỸ THUẬT [SIÊU ÂM TIM] - Siêu âm Doppler tim (Dịch vụ được hủy vào lúc 08 giờ 44 phút ngày 14/06/2022 bởi BSCKI. Tăng Tuấn Phong) *Y LỆNH Ngưng dịch truyền Nhập khoa Tim Mạch Can Thiệp *CHĂM SÓC Chăm sóc cấp I
	Siêu âm: Siêu âm ổ bụngGan nhiễm mỡ Nang nhỏ thận trái	BSCKI. Tăng Tuấn Phong Ngày ký: 08:44, 14/06/2022

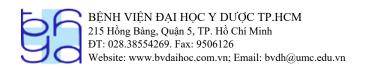


TỜ ĐIỀU TRỊ

Trang: 7/11

- Bệnh nhân: NGUYỄN CÔNG CHÍ Tỉnh: Lâm Đồng

- Phòng:	B2	Giường: 17	Năm sinh: 1971 (51 tuổi) Nam
Ngày giờ		Diễn biến bệnh	Y lệnh
14/06/2022 10:17 KHOA TIM MẠCH CAN THIỆP	(I50.0); Nhồi má Bệnh thân chung stent KM-LAD I II (I25.5); Tăng	tim EF=44% sau nhồi máu cơ tim u cơ tim cũ đã đặt stent (I21.2); g và 2 nhánh mạch vành đã đặt -II (05/06/22), còn hẹp 70% RCA huyết áp (I10); Đái tháo đường 2 ào ngược dạ dày - thực quản	*CHÊ ĐỘ ĂN Chế độ ăn ngày 14/06/2022 - Cơm - Đái tháo đường đơn thuần (DD01-C), 3 Cữ *CHĂM SÓC Chăm sóc cấp I
		o, Huyết áp: 92/60 mmHg, Nhịp độ: 37 °C, SpO2: 97 %, Điểm đau:	
			Signature Valid
			ThS BS. Nguyễn Công Thành Ngày ký: 10:04, 15/06/2022
14/06/2022 10:19 KHOA TIM MẠCH CAN THIỆP	giảm NYHA III (I50.0); Nhồi má can thiệp LM-L. còn hẹp 70% RC (I10); Đái tháo đ 6.2022) (E11.0); 142mg/dL 6.202; thực quản (K21. *NGUY CO TÉ I Nguy cơ thấp *DIỄN BIỆN * Khoa tim mạch * Bệnh sử - Bệnh nhân năm tiền căn: suy tim LM-LAD I-II còr - Cách nhập viện thường xuyên cảr nhân đang nghỉ n không chóng mặt xuất hiện mỗi ngà khoảng 30-45 phr tần suất, cách nhậ nghỉ ngơi thì đột sau đó nhập viện máu cơ tim không lovenox ASPIRI 04v + clopidogre được chuyển về U * Triệu chứng và	u cơ tim cũ thành trước vách đã AD I-II (02 stent - UMC - 5.6.22) CA II (I21.2); Tăng huyết áp tường type 2 (HbA1C: 8.6% Rối loạn lipid máu (LDL-C: 2) (E78.2); Trào ngược dạ dày 0) NGÃ can thiệp nhận bệnh , 51 tuổi nhập viện vì khó thở với sau nhồi máu cơ tim đã can thiệp nhẹp 70% RCA II. 6 ngày, sau khi can thiệp bệnh nhân n thấy khó thở cả hai thì cả khi bệnh gơi, khó thở không kèm đau ngực, không đánh trống ngực. Khó thở ny và chỉ thuyên giảm sau nghỉ ngơi ất. Tình trạng khó thở tăng dần về np viện 1 ngày bệnh nhân đang ngồi ngột lên cơn khó thở> bệnh nhân bệnh viện tỉnh được chẳn đoán nhồi g ST chênh lên> được điều trị với N 81 mg 1 viên (uống) sáng, sau ăn 175mg 04 viên sau đó bệnh nhân DMC. thăm khám lâm sàng	*THUÔC Toa thuốc "K1C\$-220614-057": - Ticagrelor (Brilinta 90mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Mỗi 12 giờ (cách giờ uống đầu tiên ngày hôm nay 12 giờ) - Pantoprazol (Pantoloc 40mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Trưa (trươc ăn sáng 30 phút) *DICH VỤ KỸ THUẬT [XẾT NGHIỆM] - Xét nghiệm đường máu mao mạch tại giường x 2 (17h - 5h) [XN MIỄN DỊCH] - Định lượng Troponin T hs [SIỆU ÂM TIM] - Siêu âm Doppler tim *Y LỆNH - Theo dỗi sinh hiệu mỗi 8 giờ *CHĂM SỐC Chăm sốc cấp II
	- Bệnh nhân khôr	thăm khám lâm sàng ng đau ngực, không chóng mặt, hồi phải nằm đầu 30 độ, khó thở khi nói	



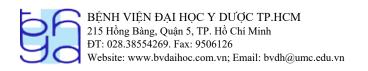


TỜ ĐIỀU TRỊ

Trang: 8/11

Lâm Đồng - Bệnh nhân: NGUYỄN CÔNG CHÍ Tỉnh:

- Phòng:	B2 Giường: 17	Năm sinh: 1971 (51 tuổi) Nam
Ngày giờ	Diễn biến bệnh	Y lệnh
	chuyện thời gian dài hoặc hoạt động gắng sức - Ăn uống tốt, không buồn nôn, nôn, không đau bụng - Không sốt, không ho đàm, tiêu tiểu bình thường - Sinh hiệu: huyết áp: 92/60 mmHg; tần số tim: 78 lần/phút; SpO2: 98% (khí trời) - Bệnh tinh tiếp xúc tốt, không phù chi dưới, tĩnh mạch cổ nổi (-), niêm hồng. Tứ chi ấm, CRT<2 giây, mạch tứ chi rõ Tim đều không âm thổi - Thở đều êm tần số thở: 20 l/ph, thông khí đều hai bên, phổi trong không ran, - Bụng mềm, gan không sở chạm, không điểm đau ******** KẾT QUẢ CẬN LÂM SÀNG ******* - HBsAg miễn dịch tự động: 1842 DƯƠNG TÍNH; Anti-HCV: 0.03 ÂM TÍNH (S/CO) - Troponin T hs: > 10000> 4673> 1475 (ng/L) - CK-MB: 158> 229> 19 (U/L) - NT Pro-BNP: 1233> 756 (<= 125 pg/mL) - Creatinine: 1.07> 1.4 (mg/dL); Ure: 38.95 (mg/dL) - GOT/ASAT: 432> 63 (U/L); GPT/ALAT: 114> 64 (U/L); - Cholesterol: 199 (mg/dL); HDL Cholesterol: 41; LDL Cholesterol: 142; Triglyceride: 191; HbA1C: 8.60 (%); Phản ứng CRP: 20.9 - WBC: 6.34 (10^9 /L) - HGB: 149 (g/L); PLT: 147> 197 (10^9/L) - D-Dimer: 1047 (ng/mL)	
15/06/2022 07:00 KHOA TIM MẠCH CAN THIỆP	* Vấn đề: - Đợt mất bù suy tim/ nhồi máu cơ tim cũ thành trước vách đã can thiệp LM-LAD I-II (02 stent - UMC - 5.6.22) còn hẹp 70% RCA II - Viêm gan siêu vi B mạn tính - Tiền căn: tăng huyết áp - đái tháo đường type 2 - rối loạn lipid máu - trào ngược dạ dày thực quản * Hướng xử trí tiếp theo - Tiếp tục tối ưu hóa điều trị nội khoa nhồi máu cơ tim đã đặt stent Chấn đoán: Suy tim EF=38% sau nhồi máu cơ tim/ STEMI cũ thành trước rộng (I50.0); Bệnh thân chung và 2 nhánh mạch vành đã đặt stent LM-LAD I-II (05/06/22, UMC), còn hẹp 70% RCA II (I25.5); Tăng huyết áp (I10); Đái tháo đường 2 HbA1C 8.6% (E11.0); Tổn thương thận cấp/ theo dõi bệnh thận mạn giai đoạn 3 (N17.8); Bệnh trào	ThS BS. Trần Minh Đức
	ngược dạ dày - thực quản (K21.0) *SINH HIỆU	



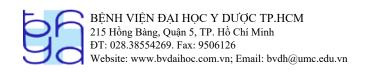


TÒ ĐIỀU TRỊ

Trang: 9/11

- Bệnh nhân: NGUYỄN CÔNG CHÍ Tỉnh: Lâm Đồng

- Benn nnan:	NGUYEN CONG CHI	Tính: Lâm Đông
- Phòng:	B2 Giường: 17	Năm sinh: 1971 (51 tuổi) Nan
Ngày giờ	Diễn biến bệnh	Y lệnh
	Tần số tim: 70 l/p, Huyết áp: 96/64 mmHg, Nhịp thở:19 l/p, Nhiệt độ: 37 °C, SpO2: 97 %, Điểm đau: 2 *DIỆN BIỆN S: - Không sốt, không ho, không đau đầu, không chóng mặt - Ấn uống được, không buồn nôn, không đau bụng - Tiêu tiểu binh thường O: - Bệnh tinh, tiếp xúc tốt - Nằm đầu thấp để chịu - Tổng trạng trung binh, khô - Huyết áp có xu hướng thấp # 90-95 mmHg - Niêm hông, bằm da rải rác - Chi ấm, mạch tứ chi đều, rõ - Không phù, TMC không nổi - Thờ khí phòng êm - Tim đều, rõ, không âm thổi, không gallop T3 - Phổi không ran, âm phế bào đều 2 phế trường - Bung mềm, không để kháng - Gan lách không sở chạm - Tuyến giáp không to * Kết quá cận lâm sàng: - WBC: 6.34 (10^9 /L) - HGB: 149 (g/L); - PLT: 147> 197 (10^9/L) - HBSAg miễn dịch tự động: 1842 DƯƠNG TÍNH - Troponin T hs: > 10000> 4673> 1475 (ng/L) - CK-MB: 158> 229> 19 (U/L) - NT Pro-BNP: 1233> 756 (<= 125 pg/mL) - Creatinine: 1.07> 1.4 (mg/dL); Ure: 38.95 (mg/dL) - GOT/ASAT: 432> 63 (U/L); GPT/ALAT: 114> 64 (U/L); - Cholesterol: 199 (mg/dL); - HDL Cholesterol: 41; - LDL Cholesterol: 142; - Triglyceride: 191; HbA1C: 8.60 (%); - Phản ứng CRP: 20.9 - D-Dimer: 1047 (ng/mL) A: - Suy tim EF=38% sau nhồi máu cơ tim/ Nhồi máu cơ tim cũ thành trước rộng - Bệnh thân chung và 2 nhánh mạch vành đã đặt stent LM-LAD I-II (05/06/22, UMC), còn hẹp 70% RCA II - Tổn thương thận cấp/ bệnh thận mạn giai đoạn 3	*THUÔC Toa thuốc "K1C\$-220615-034": - Aspirin (Aspirin 81 mg Agimex), 01 Viên 1 Viên x 1 uống - Ticagrelor (Brilinta 90mg), 02 Viên 1 Viên x 2 uống, Mỗi 12 giờ sau ăn - Rosuvastatin (Crestor 20mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Chiều sau ăn - Metoprolol (Betaloc Zok 25mg), 01 Viên 1/2 Viên x 1 uống, Chiều sau ăn - Pantoprazol (Pantoloc 40mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Sáng trước ăn 30 phút *DICH VŲ KỸ THUẬT [XN SINH HÓA] - Định lượng Creatinin - Định lượng Ure - Ion đồ (Na+, K+, Cl-, Ca) [XN MIÊN DICH] - Định lượng Troponin T hs *Y LỆNH - Theo đỡi sinh hiệu mỗi 8 giờ *CHỂ ĐỘ ĂN Chế độ ăn ngày 15/06/2022 - Cơm - Đái tháo đường đơn thuần (DD01-C), 3 Cữ *CHĂM SỐC Chằm sốc cấp I



TỜ ĐIỀU TRỊ

Trang: 10/11 Lâm Đồng Tỉnh:

- Bệnh nhân: NGUYỄN CÔNG CHÍ

- Phòng:	B2 Giường: 17	Năm sinh: 1971 (51 tuổi) Nam
Ngày giờ	Diễn biến bệnh	Y lệnh
	 Điều trị nội khoa tối ưu suy tim. Theo dõi chức năng thận Siêu âm tim, khảo sát IVC 	Signature Valid ThS BS. Nguyễn Công Thành Ngày ký: 13:24, 15/06/2022
15/06/2022 13:30 KHOA TIM MẠCH CAN THIỆP	Chân đoán: Suy tim EF=38% sau nhỗi máu cơ tim/ STEMI cũ thành trước rộng (I50.0); Bệnh thân chung và 2 nhánh mạch vành đã đặt stent LM-LAD I-II (05/06/22, UMC), còn hẹp 70% RCA II (125.5); Tăng huyết áp (I10); Đái tháo đường 2 HbA1C 8.6% (E11.0); Tổn thương thận cấp/ theo đõi bệnh thận mạn giai đoạn 3 (N17.8); Bệnh trào ngược dạ dày - thực quản (K21.0) *SINH HIỆU Tần số tim: 70 l/p, Huyết áp: 96/64 mmHg, Nhịp thố:19 l/p, Nhiệt độ: 37 °C, SpO2: 97 %, Điểm đau: 2 *DIỄN BIỂN S: - Không đau ngực, không khó thở - Không sốt, không ho, không đau đầu, không chóng mặt - Ăn uống được, không buồn nôn, không đau bụng - Tiêu tiểu bình thường O: - Bệnh tính, tiếp xúc tốt - Nằm đầu thấp để chịu - Tổng trạng trung bình, khô - Huyết áp có xu hướng thấp # 90-95 mmHg - Niêm hồng, bằm da rải rác - Chi ẩm, mạch tứ chi đều, rõ - Không phù, TMC không nổi - Thở khí phòng êm - Tim đều, rõ, không âm thổi, không gallop T3 - Phổi không ran, âm phế bào đều 2 phế trường - Bụng mềm, không đề kháng - Gan lách không sở chạm - Tuyến giáp không to * Kết quả cận lâm sàng: - Troponin T hs: > 10000> 4673> 1475 (14/06)> > 1103> 795(ng/L) - CK-MB: 158> 229> 19 (U/L) - NT Pro-BNP: 1233> 756 (<= 125 pg/mL)	Ngày kỳ: 13:24, 15/06/2022 *Y LỆNH Tiếp tục y lệnh trong ngày *CHĂM SÓC Chẳm sóc cấp I Signature Valid
	- Creatinine: 1.07 (05/06)> 1.11(07/06)> 1.4 (14/06)> 1.36 (15/06)(mg/dL); - Ure: 38.95> 37.75> 49.13 (14/06)> 56.92 (mg/dL)	ThS BS. Nguyễn Công Thành Ngày ký: 13:18, 15/06/2022



TỜ ĐIỀU TRỊ

- Bệnh nhân: **NGUYỄN CÔNG CHÍ** Trang: 11/11 Lâm Đồng

Ngày giờ Diễn biến bệnh Y lệnh 16/06/2022 Chấn đoán: Suy tim EF=38% sau nhồi máu cơ *THUỐC	
tim/ STEMI cũ thành trước rộng (150.0); Bệnh thân chung và 2 nhánh mạch vành đã đặt stent LM-LAD I-II (0506/22, UMC), còn hẹp 70% RCA II (125.5); Tăng huyết áp (110); Đái tháo đường 2 HbA1C 8.6% (E11.0); Tốn thương thận cấp/ theo dỗi bệnh thận mạn giai đoạn 3 (N17.8); Bệnh trào ngược đạ dầy - thực quản (K21.0) *DIỀN BIỀN DT Toa thuốc "K1C\$-220616-012": - Aspirin (Aspirin 8 Img Agimers), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Sáng sau ăn - Ticagrelor (Brilinta 90mg), 02 Viên 1 Viên x 2 uống, Mỗi 12 giờ sau ăn - Rosuvastatin (Crestor 20mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Chiếu sau ăn - Metoprolol (Betaloc Zok 25mg), 01 Viên 1/2 Viên x 1 uống, Chiếu sau ăn - Pantoprazol (Pantoloc 40mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Sáng trước ăn 30 phút *Y LỆNH - Theo dỗi sinh hiệu mỗi 8 giờ *CHẾ ĐỘ ĂN Chế độ ăn ngày 16/06/2022 - Cơm - Đái tháo đường đơn thuần (DD01-C), 3 C	Signature Valid